

Số: /KH-UBND

Đồng Đa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn phường Đồng Đa giai đoạn 2026 – 2030

- Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

- Căn cứ Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

- Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

- Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

- Căn cứ Quyết định số 3237/QĐ-BGDĐT ngày 24/11/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP;

- Căn cứ Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND thành phố Hà Nội và Kế hoạch số 3693/KH-SGDĐT ngày 27/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;

UBND phường Đồng Đa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 3693/KH-SGDĐT ngày 27/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường Đồng Đa.

- Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) tiểu học, PCGD trung học cơ sở (THCS), xóa mù chữ (XMC); tập trung mọi nguồn lực thực hiện thắng lợi

mục tiêu đạt chuẩn Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2028 theo đúng lộ trình của Thành phố và Sở GD&ĐT.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị địa phương, các cơ sở giáo dục, tổ dân phố và cộng đồng dân cư trong việc bảo đảm quyền được học tập của mọi người dân.

2. Yêu cầu

- Quán triệt sâu rộng các văn bản quy định của Trung ương, Thành phố và Sở GD&ĐT đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và Nhân dân trên địa bàn phường.

- Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp; phân công rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả đối với từng bộ phận, cơ sở giáo dục; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong điều tra, cập nhật, quản lý dữ liệu phổ cập, bảo đảm dữ liệu chính xác, thống nhất với Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

II. MỤC TIÊU VÀ LỘ TRÌNH ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Đối với phổ cập giáo dục mầm non:

- Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đến lớp đạt tối thiểu 97%, trong đó trẻ 5 tuổi đến lớp đạt 100%; 100% trẻ mẫu giáo được học 2 buổi/ngày và hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non.

- 100% lớp mẫu giáo bảo đảm đủ số lượng giáo viên mầm non theo định mức quy định; 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo và chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

- 100% cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm đủ 01 phòng học/nhóm, lớp; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- Năm 2028: Phường Đồng Đa chính thức đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (theo Phụ lục Kế hoạch 3693/KH-SGDĐT). Duy trì vững chắc kết quả PCGD cho trẻ 5 tuổi.

b) Đối với giáo dục tiểu học bắt buộc:

- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt từ 99,5% trở lên. Trẻ khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được học hòa nhập hoặc tại cơ sở giáo dục chuyên biệt.

- Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học đạt từ 99% trở lên; trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

- Duy trì vững chắc 100% đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

c) Đối với giáo dục trung học cơ sở bắt buộc:

- Duy trì vững chắc chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 trên địa bàn phường.

- Tỷ lệ thanh thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi hoàn thành chương trình GDTHCS đạt từ 99% trở lên (riêng thanh niên 18 tuổi đạt 100%).

- Tỷ lệ thanh thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi đang học chương trình GDPT, GDTX hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt từ 95% trở lên.

d) Đối với giáo dục trung học phổ thông và tương đương:

- Tỷ lệ người trong độ tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục trung học phổ thông hoặc tương đương đạt từ 95,0% trở lên.

- Đẩy mạnh phân luồng, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh sau THCS tiếp tục học lên THPT, GDTX hoặc học nghề.

đ) Đối với xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập:

- Duy trì vững chắc kết quả đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; tỷ lệ người biết chữ độ tuổi từ 15 đến 60 đạt trên 99,6%; không để xảy ra tái mù chữ.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng phường, thúc đẩy học tập suốt đời.

2. Lộ trình thực hiện

- **Năm 2026:** Xây dựng Kế hoạch, kiện toàn Ban Chỉ đạo PCGD-XMC phường; điều tra rà soát chính xác dữ liệu dân cư và độ tuổi; duy trì các kết quả đã đạt được và chuẩn bị các điều kiện thực hiện PCGD mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định 277/2025/NĐ-CP. Tỷ lệ hoàn thành THPT hoặc tương đương đạt $\geq 96,0\%$.

- **Năm 2027:** Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo; mở rộng quy mô huy động trẻ mầm non 3 - 4 tuổi đến lớp.

- **Năm 2028:** Chính thức đạt chuẩn Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Tỷ lệ người trong độ tuổi hoàn thành THPT hoặc tương đương đạt $\geq 98,5\%$.

- **Giai đoạn 2029 - 2030:** Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu PCGD, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ trên địa bàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và hoàn thiện cơ chế triển khai

- Quán triệt kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; xác định PCGD mầm non cho trẻ 3-5 tuổi là nhiệm vụ chính trị trọng tâm.

- Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu PCGD, giáo dục bắt buộc, XMC vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của phường.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo PCGD-XMC phường, rõ trách nhiệm từng thành viên, xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và huy động người học

- Tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa, mục tiêu, quyền lợi và chính sách về PCGD mầm non 3-5 tuổi, giáo dục bắt buộc đến cán bộ, nhân dân và cha mẹ học sinh.

- Phối hợp với Công an phường và các Tổ dân phố rà soát, nắm chắc số lượng trẻ em/học sinh trong độ tuổi, quan tâm đối tượng yếu thế, trẻ khuyết tật, học sinh có nguy cơ bỏ học.

- Đẩy mạnh công tác phân luồng sau THCS; tạo điều kiện để người học tiếp tục học THPT, GDTX hoặc học nghề.

3. Phát triển mạng lưới trường lớp, bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập

- Rà soát quy hoạch, mở rộng quy mô trường lớp mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn phường, bảo đảm nguyên tắc “đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên”.

- Ưu tiên ngân sách đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, cải tạo phòng học, bảo đảm 100% nhóm/lớp mầm non đủ 01 phòng học riêng biệt.

- Phối hợp huy động và tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn tham gia thực hiện nhiệm vụ phổ cập.

4. Xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý

- Rà soát thực trạng, tham mưu tuyển dụng, bố trí đủ số lượng giáo viên, nhân viên; khắc phục tình trạng thừa/thiếu giáo viên cục bộ.

- Tổ chức cho giáo viên tham gia bồi dưỡng nâng chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục; nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng chuyển đổi số.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với nhà giáo và học sinh theo quy định.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác phổ cập giáo dục

- Đổi mới công tác điều tra, thu thập, quản lý dữ liệu; sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Bảo đảm dữ liệu phổ cập chuẩn xác, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Đề án 06).

6. Huy động nguồn lực và tăng cường phối hợp liên ngành

- Cân đối nguồn ngân sách địa phương, lồng ghép hiệu quả các chương trình mục tiêu, dự án phát triển giáo dục.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đầu tư phát triển giáo dục và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách phường theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép từ các chương trình, đề án giáo dục và nguồn xã hội hóa hợp pháp khác.

2. Việc lập dự toán, quản lý, phân bổ và quyết toán kinh phí tuân thủ đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo PCGD-XMC phường; chủ trì phối hợp với các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch cụ thể hằng năm.

- Tham mưu tổ chức tự kiểm tra, đánh giá, hoàn thiện hồ sơ trình lãnh đạo các cấp công nhận kết quả phổ cập.
- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp số liệu và tham mưu quản lý Hệ thống thông tin dữ liệu phổ cập.

2. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Trực tiếp tổ chức điều tra, cập nhật số liệu đối tượng trong độ tuổi được phân công quản lý.
- Nâng cao chất lượng dạy và học, triển khai giải pháp phụ đạo học sinh yếu, giảm tối đa tỷ lệ học sinh lưu ban, bỏ học.
- Các trường mầm non chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất để đạt chuẩn PCGD mầm non 3 - 5 tuổi vào năm 2028.

3. Công an phường

- Phối hợp cung cấp, đối soát dữ liệu dân cư, biến động nhân khẩu (thường trú, tạm trú) trong độ tuổi phổ cập trên địa bàn phục vụ công tác điều tra chính xác.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng phong trào xây dựng xã hội học tập.
- Thực hiện giám sát phản biện xã hội; tham gia vận động học sinh có nguy cơ bỏ học trở lại trường lớp.

5. Các Tổ dân phố

- Phối hợp chặt chẽ với giáo viên, cán bộ điều tra trong việc rà soát, nắm tình hình biến động nhân khẩu và độ tuổi đi học tại địa bàn dân cư.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2030. UBND phường yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có vấn đề phát sinh báo cáo về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Nội (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường;
- Ban Chỉ đạo PCGD-XMC phường;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Hải

